

SỐ 316

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA BỒ-TÁT TẠNG CHÁNH PHÁP KINH

Hán dịch: Tam tạng Pháp Hộ.

QUYẾN 1

Phẩm 1: TRƯỞNG GIẢ HIỀN HỘ (Phần 1)

Tôi nghe như vầy:

Thuở nọ Đức Thế Tôn an cư tại nước Xá-vệ, vừa mãn ba tháng hạ liền đi thăm hỏi các vị Tỳ-kheo về việc cắt rọc vải may y phục. Cùng đi với Đức Thế Tôn gồm có chúng Bí-sô một ngàn hai trăm năm mươi vị; ngoài ra có các Bí-sô-ni, Uu-bà-tắc, Uu-bà-di, quốc vương, đại thần, Sa-môn, Bà-la-môn, trưởng giả và các ngoại đạo; cho đến các hàng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già. Các chúng này luôn tôn trọng cung kính chí thành cúng dường Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn nhận sự cúng dường ấy, làm ruộng phước cho đời. Các món cúng dường như đồ ăn, thức uống, y phục, bồ đoàn, ngọa cụ, thuốc thang và các món thọ dụng khác. Sở dĩ được sự cúng dường như thế, là vì danh tiếng của Đức Thế Tôn vang lừng thù thắng vượt hơn cả thế gian, đầy đủ mười hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Diệu Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Trong hàng Trời, Nguời, A-tu-la, Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc Ma, hoặc Phạm và tất cả đại chúng thế gian, Đức Thế Tôn tự dùng thần lực mà chứng thánh quả. Trong lúc du hóa, chánh pháp của Đức Thế Tôn nói ra đều, giữa, cuối đều thiện, văn nghĩa sâu xa, thuần nhất không xen tạp, tướng mạo tròn đầy, phạm hạnh thanh tịnh.

Khi ấy, Đức Thế Tôn từ từ đi đến nước Ma-già-dà, rồi lần lượt đến đại thành Vương xá, đến rồi, dừng nghỉ ở núi Thủ phong.

Lúc đó trong thành Vương xá có một vị trưởng giả tên là Hiền Hộ đã từng làm rất nhiều Phật sự và gieo trồng căn lành từ đời Phật quá khứ. Ông ta của cải giàu có, thọ dụng không cùng, vàng bạc châu báu chất đầy kho, chứa nhom ma-ni, trân châu, xa cừ, san hô, phê lưu ly và các loại voi, ngựa, trâu, dê cùng với những người nô tỳ hầu hạ kinh doanh phục dịch.

Một hôm, trưởng giả Hiền Hộ nghe Sa-môn Cù-dàm vượt thành xuất gia với ý chí thanh tịnh, hiện nay đang cùng với đại chúng Bí-sô một ngàn hai trăm năm mươi vị đi qua nước Ma-già-dà, rồi lần lượt đến đại thành Vương xá, đang dừng nghỉ ở núi Thủ phong. Sa-môn Cù-dàm công đức to lớn sắc tướng đầy đủ, danh tiếng vang lừng hơn cả thế gian, thành quả Chánh giác, Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác, Minh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Đức Thế Tôn tùy theo căn cơ thích ứng tuyên nói chánh pháp đầu, giữa, cuối đều thiện, văn nghĩa sâu xa, thuần nhất không xen tạp, tướng mạo tròn đầy, phạm hạnh thanh tịnh. Sau khi nghe được như thế, trưởng giả Hiền Hộ liền nghĩ: nay ta nên đến chỗ của Sa-môn Cù-dàm thân cận đánh lễ Đức Phật Như Lai; Ứng Cúng, Chánh đẳng Chánh giác, công đức sắc tướng toàn thiện ấy. Nghĩ thế rồi, trưởng giả Hiền Hộ cùng với năm trăm trưởng giả rời khỏi thành Vương xá đến đánh lễ Đức Thế Tôn.

Sáng hôm ấy, Đức Thế Tôn quấn y cầm bát cùng với chúng Bí-sô cung kính vây quanh đi vào đại thành Vương xá lần lượt khất thực. Đức Thế Tôn oai nghi nghiêm túc, bước đi nhẹ nhàng, ánh sáng thanh tịnh, chiếu khắp thế gian, mọi cử chỉ đều ngay thẳng thanh tịnh.

Lúc đó, Hiền Hộ cùng với năm trăm trưởng giả, từ xa trông thấy Đức Thế Tôn đang từ từ đi đến, oai dung tướng hảo thanh tịnh đoan nghiêm, các căn điều hòa nhu nhuyễn, ý niệm vắng lặng, điều phục khéo léo, như Đại Long vương, như suối chảy trong sạch không nhơ bẩn, có vô số trời người đại chúng theo vây quanh, thân tướng uy nghi như sắc vàng ròng, thân trang nghiêm bằng ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp. Trời mưa các loại hoa to lớn thù thắt vi diệu, hoa mưa đó đầy khắp cả mọi nơi; lại có hoa sen bảy báu ngàn ức cánh nở theo bước chân. Đức Thế Tôn đầy đủ vô số trăm ngàn oai nghi công đức đang từ xa đi đến, các trưởng giả đứng phía bên trái đường thấy như vậy rồi sinh lòng tin thanh tịnh đem lòng tin thanh tịnh đến trước chỗ Phật, đến đánh lỗ sát chân cung kính đứng trước Đức Phật.

Lúc đó, Hiền Hộ và năm trăm trưởng giả đều bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn Cù-dàm! Thế Tôn ở trong đại chúng tướng tốt thù thắt; Thế Tôn Cù-dàm ở trong đại chúng oai đức thù thắt; Đức Tôn Cù-dàm ở trong đại chúng danh tiếng thù thắt; Thế Tôn Cù-dàm ở trong đại chúng ánh sáng thù thắt; Thế Tôn Cù-dàm sắc tướng vàng rực tối thượng thù thắt; thân tướng Thế Tôn như Kim Tiên thuở xưa; thân tướng Thế Tôn vi diệu không ai bằng; các căn Thế Tôn đầy đủ pháp hy hữu; Thế Tôn Cù-dàm hơn tất cả thế gian. Con thấy Thế Tôn đầy đủ oai tướng công đức như thế, vậy vì lý do gì mà bỏ thành xuất gia.

Trưởng giả Hiền Hộ liền dùng kệ tán thán:

*Con xưa từng nghe Phật Thế Tôn
Danh tiếng tốt đẹp và oai đức
Tướng đẹp tối thượng con nay thấy
Ánh sáng thù thắt đủ như vậy
Thanh tịnh tốt đẹp tướng vàng ròng
Kim sắc cao vời mọi người thấy
Lìa trần không nghiêm ở trong chúng
Như trăng sáng ngời giữa các sao
Con xưa quy mạng Nhân Trung Tôn
Như núi Tu-di cao ngất trời
Như lông chư Thiên đánh trang nghiêm
Thứ lớp bao trùm mát tất cả
Tóc trên đỉnh đầu mềm lại bóng
Giống như sắc tướng của Đế Thanh*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cổ thì giống như Khổng Tước vương
Quay về phía phải lại mềm mại
Trán rộng bằng thẳng lại trắng sạch
Đôi mi cũng như cung Đế Thích
Lông giữa chặng mày sáng thanh tịnh
Như vì sao chúa sáng rạng ngời
Hai mắt rất đẹp tướng đáng yêu
Người thấy đều sinh tâm hoan hỷ
Nhìn mãi nhưng vẫn không biết chán
Đánh lê Thế Tôn mắt thanh tịnh
Con nhìn sóng mũi Nhân Trung Tôn
Cao ráo ngay thẳng như kim son
Môi như hổ phách loại Tân-bà
Thanh tịnh cũng như tịnh bảo châu
Răng thì bóng sáng lại trong sạch
Như sữa như ngẫu và như áp
Chắc chắn thanh tịnh khít bằng thẳng
Tùy chỗ động chuyển thật đáng yêu
Các răng nhỏ lớn khít không thô
Bốn răng nhọn bén nhưng không do
Cũng như ngà vương trong bầy ngà
Rạng ngời thanh tịnh trắng như tuyết
Mặt như sơ nhật sáng rạng ngời
Như Ưu-bát-la và màu đồng
Lưỡi luôn trong sạch rộng lại dài
Che khắp cả mặt rất thanh tịnh
Con ở trong trời người Phạm thế
Chưa từng thấy ai tướng như Phật
Vành tai cũng như Sư tử vương
Đủ tướng Sư tử bậc vô úy
Con thấy cổ Ngài đủ oai đức
Ăn thức ăn vào đều thanh tịnh
Cổ thì ngay thẳng không cong vẹo
Thường được các vị ngon thương diệu
Dung nghi đôn hậu lại thù thẳng
Bảy chỗ bằng thẳng ai cũng nghe
Tối thẳng tốt đẹp Đăng Nhân Trung
Như mặt trời sáng chiếu đánh núi
Bảy chỗ bằng thẳng ấy đó là
Hai tay, bàn chân và hai vai
Cổ thì bằng thẳng đó là bảy
Tròn đầy thanh tịnh lại sáng ngời
Hai tay tròn trịa dài suôn sẻ
Cũng như Long vương rất thanh tịnh
Không cao không thấp hai tay bằng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Hai tay duỗi xuống dài quá gối
Nửa thân trên như Sư tử vương
Như Ni-câu-dà thân tròn đầy
Như Na-la-diên thân không hoại
Đại lực nhẫn lực đều đầy đủ
Lông trên thân mình mịn nhu nhuyễn
Tất cả lông ấy đều quay phải
Không nhiễm bụi trần thân thanh tịnh
Thí như hoa sen không dính nước
Âm tàng ẩn phú rất kín đáo
Cũng như mã vương được điều thiện
Hai vế cũng như cỏ mềm mại
Hai ống quyển đứng rất vững chãi
Gót chân tròn trụ bàn chân xứng
 Tay chân đều có màng da mỏng
Lại như ngựa vương ngón nhỏ dài
 Tay chân đầy đủ hai mươi ngón
Ngón tay thon dài móng đỏ hồng
Các lông ngón tay nằm xếp xuống
Dưới lòng chân tướng thiên bức luân
Mắt cá không thô cũng không lộ
Bước đi bằng thẳng không cao thấp
Bước đi cách đất bốn ngón tay
Tướng mạo thù thắng hơn thế gian
Hoa sen đỏ dưới chân Ngài bước
Thế Tôn cất bước không sợ gì
Như Sư tử vương không cao thấp
Không nhanh không chậm mức trung bình
Đạo đi tự tại không sợ hãi
Chư Thiên mưa xuống hoa vi diệu
Trong không tranh nhau trổ âm nhạc
Phi nhân cung kính khởi cúng dường
Đức Phật thần thông tướng hy hữu
Sắc tướng hơn cả Tỳ-sa-môn
Ánh sáng hơn trăm ngàn mặt trời
Công đức Thế Tôn hơn tất cả
Trời, người, ma, Phạm và các chúng
Nay trong tâm con có điều nghi
Thần thông của Phật rất tối thượng
Vì thấy những môn công đức gì
Mà đi xuất gia thành Thánh quả.*

Lúc đó, Đức Phật bảo Hiền Hộ và các trưởng giả:

–Này các trưởng giả! Ta thấy mười pháp tích tập lại nhiều loạn thế gian, khổ này rất lớn. Mười pháp đó là:

1. Sinh nhiễu loạn.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

2. Già nhiễu loạn.
3. Bệnh nhiễu loạn.
4. Chết nhiễu loạn.
5. Lo nhiễu loạn.
6. Buồn nhiễu loạn.
7. Khổ nhiễu loạn.
8. Phiền não nhiễu loạn.
9. Sầu than nhiễu loạn.
10. Luân hồi nhiễu loạn.

Mười pháp này tích tập lại nhiễu loạn thế gian. Ta thấy vậy, nên mới phát lòng tin thanh tịnh xuất gia, hướng đến chứng quả Chánh đẳng Chánh giác.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn lập lại nghĩa trên liền nói kệ rằng:

*Những kẻ ngu dại sinh
Mắc trong lưới luân hồi
Sinh, sầu than nhiễu loạn
Già, bệnh luôn theo đuổi
Lo, buồn nên khổ não
Chết đến cướp mạng sống
Nếu mong cầu xuất ly
Thoát khỏi lưới ba cõi.*

Lại nữa, này trưởng giả! Sân tích tập lại làm tổn hại thế gian, khổ này rất lớn. Tổn hại có mười:

1. Do tâm của ta, quá khứ đã làm các việc tổn hại.
2. Khởi lên suy nghĩ, hiện tại làm các việc tổn hại.
3. Khởi lên suy nghĩ vị lai làm các việc tổn hại.
4. Vì ngã sở ái khởi lên suy nghĩ, quá khứ chưa làm các việc tổn hại.
5. Vì ngã sở ái khởi lên suy nghĩ, hiện tại chưa làm các việc tổn hại.
6. Vì ngã sở ái khởi lên suy nghĩ, vị lai chưa làm các việc tổn hại.
7. Không phải ngã ái khởi lên suy nghĩ, quá khứ đã từng làm các việc tổn hại.
8. Không phải ngã ái khởi lên suy nghĩ, hiện tại làm các việc tổn hại.
9. Không phải ngã ái khởi lên suy nghĩ, vị lai sẽ làm các việc tổn hại.
10. Khởi suy nghĩ làm các việc vô nghĩa, gây ra mọi lỗi lầm tổn hại.

Mười việc tổn hại này tích tập lại làm tổn hại thế gian. Ta thấy việc đó, vì muốn khiến chúng sinh lìa các tổn hại này, nên phát lòng tin thanh tịnh xuất gia, hướng đến chứng quả Chánh đẳng Chánh giác.

Lúc đó, Đức Thế Tôn lập lại nghĩa trên nói kệ rằng:

*Chúng sinh nhiều sân hận
Làm tổn hại lẫn nhau
Đã hiện sẽ tổn hại
Thành mười việc tổn hại
Người yêu không sinh hại
Đã làm và sẽ làm
Đang làm cũng như thế
Không thành pháp tổn hại
Ngã không phải bạn yêu*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Làm các việc tổn hại
Đã, hiện, sẽ cũng vậy
Sinh tội nghiệp tổn hại
Và lỗi lầm vô nghĩa
Mười tổn hại trói buộc
Ta thấy pháp tổn hại
Mới tịnh tín xuất gia.*

Lại nữa, này trưởng giả! Trong mọi thứ kiến, các hiềm ác kiến tích tập lại trong thế gian, khổ này rất lớn. Hiềm ác kiến có mười thứ:

1. Đối với ngã kiến khởi lên hiềm ác kiến.
2. Đối với chúng sinh kiến khởi lên hiềm ác kiến.
3. Đối với thợ giả kiến khởi lên hiềm ác kiến.
4. Đối với nhân kiến khởi lên hiềm ác kiến.
5. Đối với đoạn kiến khởi lên hiềm ác kiến.
6. Đối với thường kiến khởi lên hiềm ác kiến.
7. Đối với vô tác kiến khởi lên hiềm ác kiến.
8. Đối với vô nhân kiến khởi lên hiềm ác kiến.
9. Đối với bất bình đẳng kiến khởi lên hiềm ác kiến.
10. Đối với tà kiến khởi lên hiềm ác kiến.

Ta thấy được mười thứ hiềm ác kiến này rồi, vì muốn chúng sinh phá tất cả các kiến ấy, nên mới phát lòng tin thanh tịnh xuất gia, hướng đến chứng quả Chánh đẳng Chánh giác.

Lúc đó, Đức Thế Tôn lập lại nghĩa trên liền nói kệ rằng:

*Ngã, nhân, chúng sinh kiến
Thợ giả kiến cũng thế
Các kẻ ngu dại sinh
Hiềm ác kiến che lấp
Đoạn, thường và vô tác
Tà vô nhân bất bình
Khiến an trụ chánh kiến
Vì thế ta xuất gia
Ta ở trong tăng-kỳ
Na-do-tha trăm ngàn
Vô số câu-chi kiếp
Vì lợi lạc chúng sinh.*

Lại nữa, này trưởng giả! Có mươi tên bệnh nặng bắn vào thế gian, khổ này rất lớn. Có mười mươi tên bệnh nặng:

1. Mũi tên ái.
2. Mũi tên vô minh.
3. Mũi tên dục.
4. Mũi tên tham.
5. Mũi tên sân.
6. Mũi tên si.
7. Mũi tên mạn.
8. Mũi tên kiến.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

9. Mũi tên thành.

10. Mũi tên hoại.

Ta muốn khiến cho tất cả chúng sinh đều nhổ sạch mười mũi tên bệnh nặng này, nên ta mới phát lòng tin thanh tịnh xuất gia hướng đến chứng quả Chánh đẳng Chánh giác.

Lúc đó, Đức Thầy Tôn muốn lập lại nghĩa trên liền nói kệ rằng:

*Tên ái chứa tham lam
Vô trí nên tối tăm
Vô minh si che lấp
Quay tròn trong khổ uẩn
Tên dục theo đó bắn
Tên tham luôn deo đuổi
Tên sân khởi hờn mê
Tên si phủ che lấp
Tên kiến khởi trái ngược
Mạn, thành, hoại cũng thế
Những kẻ ngu dại sinh
Mới hủy báng lấn nhau
Hư vọng mất chân thật
Dấy lên sự tranh cãi
Phá tên bệnh thế gian
Chỉ pháp vô sinh Phật
Các chúng sinh thế gian
Thường bị tên bắn vào
Vì cứu hộ dứt trừ
Khiến tất cả lìa khổ.*

